

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **45** /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23 – 6 – 2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Ngọc Linh

2. Ông Nguyễn Đình Như

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 07/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Bùi Thành L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 6, ấp B, xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước (Có yêu cầu vắng mặt)

Bị đơn: Chị Phạm Thị Bé T, sinh năm 1987; Tổ 01, ấp 8, xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước (Có yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của anh Bùi Thành L:

Anh Bùi Thành L và chị Phạm Thị Bé T kết hôn năm 2013, có đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25/KH ngày 12/6/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng gia đình Anh L tại ấp B, Tân Hiệp. Anh chị chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do có nhiều bất đồng nên thường xuyên cãi vã nên đã ly thân từ khoảng tháng 7 năm 2018 đến nay. Gia đình hai bên nhiều lần muốn hòa giải nhưng anh chị không thể quay lại với nhau được nữa. Do vậy, anh Bùi Thành L yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Bé T.

Anh chị có hai con chung là Bùi Thành Đ, sinh ngày 30/8/2014; Bùi Thành Th, sinh ngày 14/9/2017. Hiện nay Anh L đang nuôi con Bùi Thành Đ, chị T đang nuôi con Bùi Thành Th nên Anh L đề nghị Tòa án giao con như thực tế anh chị đang nuôi dưỡng, mỗi người nuôi một con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trình bày của chị Phạm Thị Bé T:

Chị Phạm Thị Bé T và anh Bùi Thành L kết hôn và chung sống hạnh phúc từ năm 2013 đến năm 2016. Năm 2017 thì Anh L đi làm ở Minh Hưng và có quan hệ ngoại tình, từ đó vợ chồng mâu thuẫn đến nay. Anh chị đã ly thân từ năm 2017. Do vợ chồng không còn tình cảm nên chị T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Long.

Đối với hai con chung, chị T đồng ý giao con Bùi Thành Đ, sinh ngày 30/8/2014 cho Anh L nuôi dưỡng; chị T nuôi con Bùi Thành Th, sinh ngày 14/9/2017. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiến nghị vụ án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Xét hai đương sự cùng thống nhất ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho anh Bùi Thành L ly hôn với chị Phạm Thị Bé T. Giao con chung Bùi Thành Đ, sinh ngày 30/8/2014 cho Anh L nuôi dưỡng; chị T nuôi con Bùi Thành Th, sinh ngày 14/9/2017. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Bùi Thành L khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị Bé T có nơi cư trú tại xã Tân H, huyện H, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Anh Bùi Thành L và chị Phạm Thị Bé T đều có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả hai đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Long và chị T đều xác định mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu được ly hôn. Đây là ý chí tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho hai đương sự ly hôn.

[3] Về con chung: Anh L và chị T cùng thống nhất giao con Bùi Thành Đạt, sinh ngày 30/8/2014 cho Anh L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Bùi Thành Thiện, sinh ngày 14/9/2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét sự thống nhất ý chí của các bên không trái pháp luật, đảm bảo cho việc mỗi người đều có điều kiện chăm sóc tốt con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Thành L ly hôn với chị Phạm Thị Bé T.
2. Về con chung: Giao con chung Bùi Thành Đ, sinh ngày 30/8/2014 cho anh Bùi Thành L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Bùi Thành Th, sinh ngày 14/9/2017 cho chị Phạm Thị Bé T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Bùi Thành L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí nộp theo biên lai thu số 0013858 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy